

QUYẾT TOÁN CHI BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2018

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Tên đơn vị	Dự toán			Quyết toán			Quyết toán so dự toán (%)		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Bổ sung cân đối	Bổ sung có mục tiêu		Bổ sung cân đối (1)	Bổ sung có mục tiêu		Bổ sung cân đối	Bổ sung có mục tiêu
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ	2,850,719	2,370,955	479,764	3,667,051	2,338,551	1,328,500	128.6	99	276.9
1	Thành phố Yên Bái	118,019	49,937	68,082	147,752	45,492	102,260	125.2	91	150.2
2	Thị xã Nghĩa Lộ	164,878	111,711	53,167	182,027	111,711	70,316	110.4	100	132.3
3	Huyện Trấn Yên	313,024	293,848	19,176	434,321	288,731	145,590	138.8	98	759.2
4	Huyện Yên Bình	363,559	326,638	36,921	452,867	321,837	131,030	124.6	99	354.9
5	Huyện Văn Yên	464,481	408,248	56,233	574,044	406,513	167,531	123.6	100	297.9
6	Huyện Lục Yên	375,088	330,150	44,938	487,008	325,223	161,785	129.8	99	360.0
7	Huyện Văn Chấn	484,719	430,200	54,519	607,381	421,221	186,160	125.3	98	341.5
8	Huyện Trạm Tấu	243,945	191,245	52,700	340,625	190,203	150,422	139.6	99	285.4
9	Huyện Mù Cang Chải	323,006	228,978	94,028	441,026	227,620	213,406	136.5	99	227.0

Ghi chú: (1) Đã thực hiện giảm trừ tương ứng số kinh phí giảm cấp đối với các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở Y tế